TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **170**/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 09 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 111a/2026/TLST-HNGĐ ngày 23/3/2026 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình "Xin ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Triệu Thị H, sinh năm 1997.

- *Bị đơn:* Anh Trương Văn T, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Th, tỉnh Tuyên Quang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Chị Triệu Thị H không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Trả lại cho chị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000562 ngày 23/3/2026 của Thi Hnh án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại cho chị H đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo (chị H đã nhận lại tài liệu, chứng cứ tại Toà án),

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND KV2-TQ;
-THADS tỉnh Tuyên Quang;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Minh Ngọc